

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Những vấn đề xã hội		
Mã học phần:	71PSYS40023	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_71PSYS40023-01		
Hình thức thi: Tiểu luận (Không thuyết trình)	Thời gian làm bài:	10	ngày
☐ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	☒ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
☒ Cá nhân	☐ Nhóm	Số SV/nhóm:	
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Mỗi sinh viên chọn một trong số các chủ đề/nội dung trong phạm vi môn học theo gợi ý dưới đây để nghiên cứu và viết TIỂU LUẬN:

- 1) Vận dụng Lý Thuyết xã hội của Émile Durkheim để giải quyết một vấn đề xã hội.
- 2) Vận dụng Lý thuyết hành động xã hội của Max Weber để giải quyết một vấn đề xã hội.
- 3) Vận dụng Lý thuyết xung đột, mâu thuẫn XH của KARL MARX để giải quyết một vấn đề xã hội.
- 4) Phân tích và ứng dụng trí thông minh văn hóa để giải quyết một vấn đề xã hội.
- 5) Ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa như: biểu tượng văn hóa, ngôn ngữ trong môi trường xã hội ở một số nước trên thế giới và ở Việt Nam.
- 6) Ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa như: giá trị và niềm tin, phong tục, tập quán đến xã hội ở một số nước trên thế giới và ở Việt Nam.
- 7) Ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa như: giá trị và niềm tin, phong tục, tập quán đến xã hội ở một số nước trên thế giới và ở Việt Nam.
- 8) Vai trò của tôn giáo trong việc xây dựng cộng đồng và xã hội hòa hợp.
- 9) Ảnh hưởng của các tôn giáo lớn đến quan điểm đạo đức và hành vi của con người.
- 10) Ảnh hưởng của nghệ thuật truyền thống trong văn hóa hiện đại.
- 11) Nghệ thuật như một công cụ phản ánh và thay đổi xã hội.
- 12) Hành vi của con người là kết quả của tự nhiên hay sự nuôi dưỡng, giáo dục
- 13) Phân tích Cách ly xã hội/Cô lập khỏi XH (Social Isolation)
- 14) Phân tích lý thuyết Lawrence Kohlberg’s Theory về sự phát triển xã hội
- 15) Phân tích lý thuyết Carol Gilligan’s Theory về giới và sự phát triển đạo đức.
- 16) Phân tích lý thuyết George Herbert Meade’s Theory về cái tôi xã hội
- 17) Phân tích hiện tượng xã hội *làm việc từ xa* trong những năm từ 2021 đến 2025.
- 18) Phân tích hiện tượng xã hội *lừa đảo qua mạng xã hội* trong những năm từ 2024 đến 2025.
- 19) Phân tích hiện tượng xã hội *bẫy tình qua mạng xã hội* trong những năm từ 2024 đến 2025.
- 20) Phân tích hiện tượng xã hội *chăm sóc sức khỏe tinh thần cho mọi người trong xã hội* trong những năm từ 2021 đến 2025.
- 21) Phân tích hiện tượng xã hội *bẫy tình qua mạng xã hội* trong những năm từ 2024 đến 2025.
- 22) Chênh lệch giàu nghèo: Nguyên nhân và giải pháp trong bối cảnh toàn cầu.
- 23) Bảo vệ môi trường: Tầm quan trọng của ý thức cá nhân và hành động xã hội.
- 24) Phụ nữ và quyền bình đẳng trong xã hội hiện đại.

- 25) Hiện tượng di cư: Tác động đến nền kinh tế, văn hóa và xã hội.
- 26) Công nghệ 4.0, trí tuệ nhân tạo, big data, robot,... trong môi trường xã hội hiện đại.
- 27) Thương mại điện tử trong bối cảnh toàn cầu
- 28) Lối sống xanh trong xã hội hiện đại
- 29) Xác định và phân biệt giữa giới tính sinh học và giới tính xã hội (gender)
- 30) Ảnh hưởng của Xã hội hóa giới đến sự phát triển cá nhân và quyền lợi của mỗi giới
- 31) Định kiến giới và chuẩn mực xã hội đang tồn tại trong cộng đồng của chúng ta.
- 32) Hỗ trợ và thúc đẩy quyền lợi của người thuộc cộng đồng LGBT trong xã hội hiện nay.
- 33) Những thách thức mà cộng đồng LGBT đang phải đối mặt trong việc tìm kiếm sự chấp nhận và bình đẳng. Vai trò của giáo dục trong việc thay đổi nhận thức về giới và cộng đồng LGBT
- 34) Phương pháp để xây dựng một môi trường học tập và làm việc đa dạng và bao dung hơn đối với mọi giới tính.
- 35) Phân tầng xã hội trong các xã hội truyền thống và hiện đại: Sự thay đổi qua thời gian.
- 36) Các yếu tố văn hóa góp phần tạo ra phân tầng xã hội tại địa phương và quốc tế.
- 37) Sự thay đổi trong vai trò của các thành viên gia đình: Từ truyền thống đến hiện đại.
- 38) Gia đình hiện đại và sự cân bằng giữa công việc và đời sống: Những thách thức và giải pháp.
- 39) Giải pháp chăm sóc người cao tuổi trong gia đình hiện đại.
- 40) Ảnh hưởng của Già hóa dân số và tỷ lệ sinh thấp đến sự phát triển xã hội hiện đại ở Việt Nam.
- 41) Đô thị hóa và tác động kép đến dân số, môi trường xã hội hiện đại toàn cầu.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

2.1. Về cấu trúc tiểu luận

Trang bìa

Mục lục

Trang đánh giá điểm/lời nhận xét của GV

I. Đặt vấn đề /Giới thiệu

1. Lí do chọn vấn đề/đề tài
2. Mục tiêu nghiên cứu
3. Phương pháp nghiên cứu

II. Kết quả nghiên cứu/Nội dung (cần có/trình bày lí luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu)

2.1.

2.1.1.

2.2.

.....

III. Kết luận và khuyến nghị

Tài liệu tham khảo

2.2. Về hình thức trình bày

- Độ dài của tiểu luận: Tối thiểu 15 trang, tối đa 20 trang A4. Trong đó phần “I. Đặt vấn đề” từ 2-3 trang; phần “II. Nội dung” từ 10-15 trang; phần “III. Kết luận và khuyến nghị”: 2-3 trang.
- Font chữ: Time New Roman
- Size chữ: 13
- Cách dòng: 1.5 lines
- Căn đều văn bản
- Căn lề: Lề trên, lề dưới, lề phải 2cm, lề trái 3cm
- Đánh số trang: ở giữa cuối trang (bắt đầu đánh số trang từ phần I. Đặt vấn đề)
- Lưu ý: Không chạy nội dung trên Header và Footer

2.3. Lưu ý chung

- Không được Copy – Paste, nếu phát hiện sẽ đánh giá 0 điểm;
- Tỷ lệ trùng lặp cho phép: tối đa 30%.

- Nội dung tiểu luận cần được hệ thống hóa, khái quát hóa từ các tài liệu tham khảo khác nhau và các phân tích, nhận định của nhóm. Nội dung/ý nào được trích dẫn từ tài liệu nào cần trích nguồn cụ thể, chính xác và phải được liệt kê đầy đủ ở phần “Tài liệu tham khảo”.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8.5 – 10 đ	Khá Từ 7.0 – dưới 8.5 đ	Trung bình Từ 5.0 – dưới 7 đ	Yếu dưới 5.0 đ
Đặt vấn đề, xác định mục tiêu và phương pháp nghiên cứu	20	Đầy đủ, rõ ràng và chính xác	Đúng nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Không trình bày được
Phân tích nội dung, giải quyết vấn đề	40	Đầy đủ, rõ ràng và chính xác	Đúng nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Không giải quyết được
Trình bày được quan điểm riêng khi phân tích nội dung	20	Có nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác	Có khá nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác	Có ít quan điểm riêng, nhưng rõ ràng và chính xác	Không có quan điểm riêng
Hình thức trình bày	20	Trình bày đầy đủ, sạch sẽ, đúng quy định	Trình bày đầy đủ nhưng còn sai sót	Trình bày chưa đầy đủ và còn sai sót	Không trình bày được

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Người duyệt đề



ThS. Trần Thư Hà

Giảng viên ra đề



PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Anh